

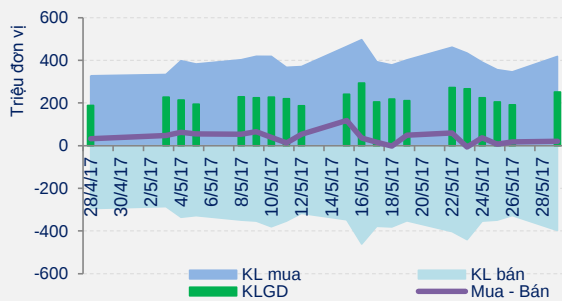
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/5/2017

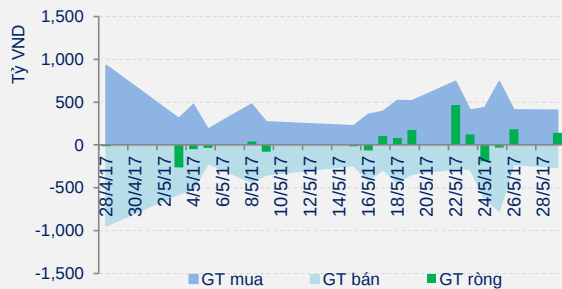
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	746.25	93.81
% Thay đổi	↑ 0.38%	↑ 0.13%
KLGD (CP)	251,938,785	63,309,451
GTGD (tỷ đồng)	4,762.45	1,032.82
Tổng cung (CP)	397,860,680	105,108,200
Tổng cầu (CP)	418,465,810	98,689,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,565,130	1,310,164
KL mua (CP)	9,528,650	2,550,164
GTmua (tỷ đồng)	405.36	28.96
GT bán (tỷ đồng)	262.64	12.17
GT ròng (tỷ đồng)	142.72	16.79

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.97%	11.0	2.0	0.8%
Công nghiệp	↑ 0.58%	16.1	3.9	28.0%
Dầu khí	↓ -1.60%	15.0	2.7	1.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.12%	18.4	4.2	1.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 3.17%	16.1	2.6	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.61%	19.2	6.3	17.8%
Ngân hàng	↑ 0.14%	14.1	1.8	10.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.24%	8.6	1.8	13.5%
Tài chính	↑ 0.74%	21.7	2.7	24.3%
Tiền tệ Cộng đồng	↓ -1.84%	12.1	2.2	1.2%
VN - Index	↑ 0.38%	15.9	4.0	84.3%
HNX - Index	↑ 0.13%	11.4	1.7	15.7%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch đầu tuần này có kịch bản khá giống phiên thứ hai tuần trước khi VN-Index tăng điểm tích cực ngay từ đầu phiên, nhẩy gap trong khoảng 743-746 điểm, đà tăng tiếp tục được duy trì về chiều, nhưng áp lực chốt lời đã thu hẹp mức tăng của chỉ số. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,84 điểm (+0,38%) lên 746,25 điểm; HNX-Index tăng 0,12 điểm (+0,13%) lên 93,81 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 5.834 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 315 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 893 tỷ đồng. Sắc xanh khá lan tỏa trong phiên hôm nay với 306 mã tăng giá, 108 mã tham chiếu, 218 mã giảm giá. Cổ phiếu ngân hàng là động lực tăng điểm chính của thị trường trong phiên sáng, nhưng càng về chiều, áp lực bán ra đã tạo nên sự phân hóa trong nhóm này, chỉ còn một số mã tăng giá như STB (+3,3%), CTG (+3,4%), ACB (+0,4%), EIB (+0,4%), các mã còn lại đều đỏ điểm. Mặt khác, nhiều mã lớn khác tăng điểm khá tích cực, góp phần lớn vào sắc xanh của thị trường chung PLX (+3,4%), GAS (+2,1%), HPG (+2,1%), VCG (+3,3%), VCS (+1,3%). Đáng chú ý, HSG tăng trần lên mức 31.850 đồng, khớp lệnh lớn với hơn 5,6 triệu cổ phiếu. Chiều ngược lại, còn một số mã giảm điểm, đã cản trở phần nào đà tăng của thị trường trong phiên BID (-2,6%), VCB (-0,8%), MWG (-2,9%), MBB (-1,3%), SHB (-1,4%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, NVT giảm sàn sau 12 phiên tăng trần liên tiếp xuống mức giá 4.630 đồng, khớp lệnh hơn 4,5 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục nhẩy gap trong phiên đầu tuần với kịch bản khá giống phiên đầu tuần trước. Áp lực chốt lời vùng giá cao gây khó khăn cho đà bứt phá của chỉ số. Mẫu hình doji phần nào cho thấy sự giằng co giữa bên mua và bán. Điểm tích cực hiện tại là dòng tiền vẫn dồi dào và mặt bằng giá đang có xu hướng cải thiện với các mức đỉnh và đáy cao dần. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục giằng co trong biên độ 743-748 điểm, cần sự bứt phá khỏi mốc 748 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục. Nhà đầu tư ngắn hạn quan sát thị trường để áp dụng chiến lược "mua đỏ - bán xanh" khi thị trường đang trong giai đoạn tích lũy đi lên. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn nắm giữ những cổ phiếu có vị thế tốt và có thể tận dụng những nhịp giảm điểm của thị trường để cơ cấu lại danh mục, cân nhắc mua vào với những cổ phiếu cơ bản tốt và triển vọng tích cực trong cả năm 2017.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

29/5/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm mạnh ngay từ đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất phiên tại 748,06 điểm ngay sau ATO. Đà tăng được duy trì trong toàn bộ thời gian còn lại, tuy nhiên trước áp lực chốt lời nhẹ thì mức tăng đã bị thu hẹp lại. Kết phiên, VN-Index tăng 2,84 điểm (+0,38%) lên 746,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: PLX tăng 2.000 đồng, CTG tăng 650 đồng, GAS tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, BID giảm 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch, đạt mức đỉnh trong phiên tại 94,43 điểm. Đà tăng tiếp tục được duy trì khá tốt về phiên chiều. Nhưng trước áp lực chốt lời tương đối mạnh, mức tăng của chỉ số chỉ còn khá nhẹ. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,12 điểm (+0,13%) lên 93,81 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG tăng 600 đồng, VCS tăng 2.200 đồng, ACB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 142,72 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2 triệu cổ phiếu. ROS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 115 tỷ đồng tương ứng với 894 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 26,2 tỷ đồng tương ứng với 883 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 22,2 tỷ đồng tương ứng với 604 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 16,79 tỷ đồng. SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 9 tỷ đồng tương ứng với 765,9 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VND với 5,5 tỷ đồng tương ứng với 277,1 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 621 triệu đồng tương ứng với 32,2 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 5 giảm 0.53% so với tháng trước

Có 4/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có CPI tháng 5 giảm so với tháng trước. Trong đó nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1.43%; giao thông giảm 0.34% do điều chỉnh giảm giá xăng, dầu tại thời điểm 5/5/2017 và 20/5/2017; bưu chính viễn thông giảm 0.05%; nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0.02%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm phiên thứ 2 liên tiếp, tạo ra gap trong khoảng 743-746 điểm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 737-743 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 748 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 723-730 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 690 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục giao dịch giằng co trong biên độ 743-748 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi 748 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ 4 liên tiếp, với mức tăng bị thu hẹp dần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 92,5-93,2 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 94,4 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 90,4-91,3 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 85 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng tới mốc kháng cự tiếp theo tại 94,4 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số được xác định trong khoảng 92,5-93,2 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,43 - 36,51 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 30.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.384 đồng, không đổi so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,03 USD/ounce tương ứng 0,08% xuống 1.267,07 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

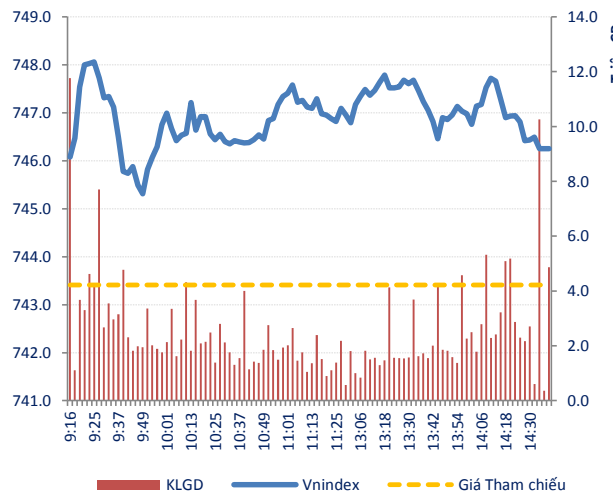
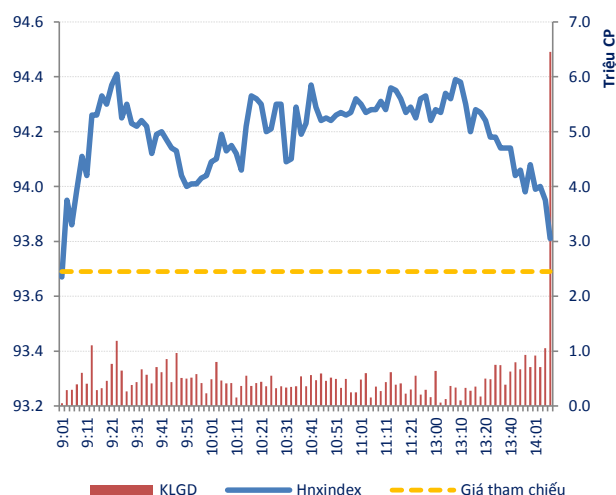
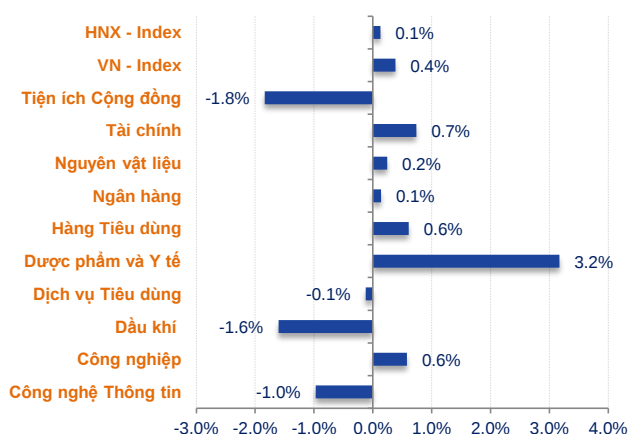
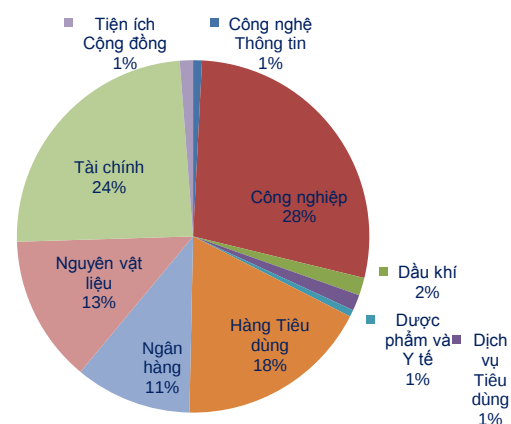
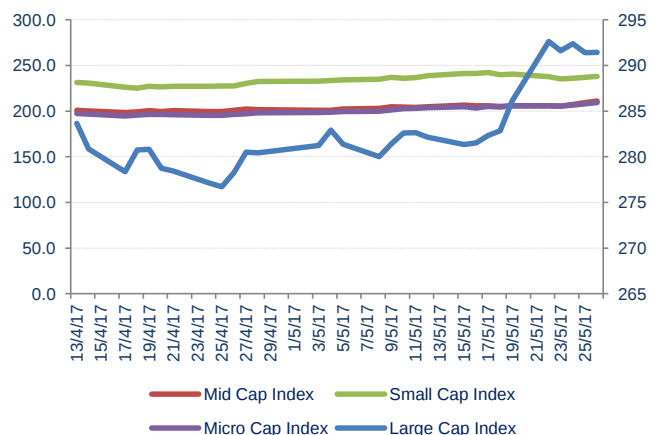
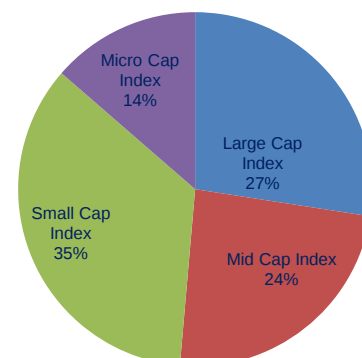
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,02 điểm tương ứng 0,02% xuống 97,31 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,118 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2837 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,28 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,07 USD tương ứng 0,13% lên 52,58 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,07 USD tương ứng 0,14% lên 49,87 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/5, chỉ số Dow Jones giảm 2,67 điểm tương ứng 0,01% xuống 21.080,28 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 4,94 điểm tương ứng 0,08% lên 6.210,19 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,75 điểm tương ứng 0,03% lên 2.415,82 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ROS	894,340	VCB	603,550
2	HPG	882,960	VIC	305,160
3	KBC	547,740	SSI	245,050
4	PVT	492,420	DPM	224,850
5	BHS	310,530	QCG	210,010

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	765,900	S99	46,000
2	VND	277,100	VCG	32,200
3	CTS	144,000	NDF	19,800
4	HUT	59,000	NET	19,400
5	VGC	50,000	PVG	10,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.56	3.32	↓ -6.74%	25,233,030
SCR	12.25	12.30	↑ 0.41%	12,297,370
OGC	1.39	1.46	↑ 5.04%	11,157,580
FLC	7.38	7.39	↑ 0.14%	7,670,260
FIT	5.13	5.48	↑ 6.82%	6,915,800

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HHC	50.00	50.00	→ 0.00%	8,397,600
SHB	7.00	6.90	↓ -1.43%	8,074,843
VCG	18.30	18.90	↑ 3.28%	3,998,481
SHS	11.70	11.40	↓ -2.56%	3,439,740
ACB	25.00	25.10	↑ 0.40%	2,434,669

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BHS	21.45	22.95	1.50	↑ 6.99%
HSG	29.77	31.85	2.08	↑ 6.99%
SHI	8.59	9.19	0.60	↑ 6.98%
KSA	2.01	2.15	0.14	↑ 6.97%
TNT	3.30	3.53	0.23	↑ 6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CCM	27.00	29.70	2.70	↑ 10.00%
BXH	18.10	19.90	1.80	↑ 9.94%
VMC	33.50	36.80	3.30	↑ 9.85%
VNF	39.60	43.50	3.90	↑ 9.85%
KST	14.40	15.80	1.40	↑ 9.72%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	20.00	18.60	-1.40	↓ -7.00%
QBS	9.60	8.93	-0.67	↓ -6.98%
DMC	116.00	108.00	-8.00	↓ -6.90%
CLG	6.14	5.72	-0.42	↓ -6.84%
NVT	4.97	4.63	-0.34	↓ -6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TV3	40.70	36.70	-4.00	↓ -9.83%
SEB	31.00	28.00	-3.00	↓ -9.68%
TV4	17.10	15.50	-1.60	↓ -9.36%
NGC	10.70	9.70	-1.00	↓ -9.35%
SFN	28.70	26.20	-2.50	↓ -8.71%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	25,233,030	2.0%	190	18.8	0.4
SCR	12,297,370	3250.0%	764	16.0	0.9
OGC	11,157,580	-54.3%	(2,441)	-	0.6
FLC	7,670,260	12.7%	1,715	4.3	0.6
FIT	6,915,800	3.1%	468	11.0	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HHC	8,397,600	11.1%	2,248	22.2	2.5
SHB	8,074,843	7.4%	888	7.9	0.6
VCG	3,998,481	6.8%	1,129	16.2	1.3
SHS	3,439,740	10.8%	1,196	9.8	1.0
ACB	2,434,669	10.7%	1,514	16.5	1.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BHS	↑ 7.0%	12.7%	1,587	13.5	1.8
HSG	↑ 7.0%	41.0%	8,886	5.9	2.2
SHI	↑ 7.0%	14.9%	2,027	4.2	0.6
KSA	↑ 7.0%	0.7%	75	26.9	0.2
TNT	↑ 7.0%	1.0%	104	31.8	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CCM	↑ 10.0%	19.6%	5,912	4.6	0.9
BXH	↑ 9.9%	15.7%	2,986	6.1	1.0
VMC	↑ 9.9%	9.8%	2,521	13.3	1.3
VNF	↑ 9.8%	21.1%	8,794	4.5	0.9
KST	↑ 9.7%	13.5%	2,572	5.6	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	894,340	8.9%	999	129.2	11.2
HPG	882,960	39.1%	5,944	4.9	1.2
KBC	547,740	7.4%	1,363	11.9	1.0
PVT	492,420	11.3%	1,584	8.6	1.1
BHS	310,530	12.7%	1,587	13.5	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	765,900	10.8%	1,196	9.8	1.0
VND	277,100	19.0%	2,543	7.6	1.3
CTS	144,000	9.7%	1,128	9.6	0.9
HUT	59,000	18.1%	2,529	4.9	0.9
VGC	50,000	14.0%	1,979	9.0	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	220,604	44.5%	6,991	21.7	8.9
VCB	132,038	14.7%	2,000	18.4	2.6
SAB	121,523	34.0%	7,255	26.1	9.7
GAS	108,678	18.9%	4,115	13.8	2.7
VIC	106,827	3.9%	641	63.2	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,648	10.7%	1,514	16.5	1.7
VCS	9,780	50.6%	12,032	13.5	6.0
VCG	8,083	6.8%	1,129	16.2	1.3
SHB	7,834	7.4%	888	7.9	0.6
PVS	7,683	8.1%	2,150	8.0	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	5.32	1.3%	141	116.8	1.4
PHR	4.63	13.6%	3,972	8.0	1.1
SGT	4.61	26.4%	1,822	6.6	1.5
NVT	4.25	0.7%	69	72.4	0.6
TCM	3.65	15.5%	2,844	11.5	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	4.54	1.0%	104	24.1	0.2
NDF	4.25	-6.7%	(698)	-	0.9
V21	3.97	1.3%	129	62.0	1.0
DPC	3.66	6.3%	1,090	17.4	1.1
KSK	3.49	0.3%	26	45.4	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
